

# THÔNG TIN CẦN BIẾT VẮC XIN COVID-19 ASTRAZENECA

## TIÊM CHỦNG VẮC XIN ASTRAZENECA TẠI VIỆT NAM



**Khám sàng lọc trước tiêm chủng** cho mỗi người đến tiêm để đảm bảo chỉ định đúng đối tượng và an toàn tiêm chủng.

### Chỉ định tiêm vắc xin

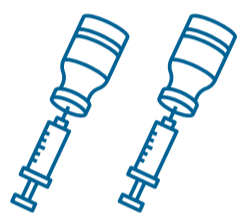
Khi đủ điều kiện sức khỏe, không có điểm bất thường cần hoãn tiêm hoặc chống chỉ định.



Tiêm bắp, liều lượng **0,5ml** cho 1 mũi tiêm.



**Mũi 1:** tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên.



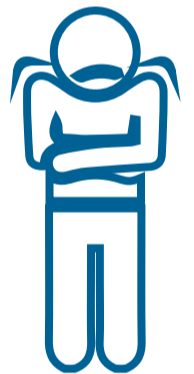
**Mũi 2:** tiêm từ 8 - 12 tuần sau mũi 1.



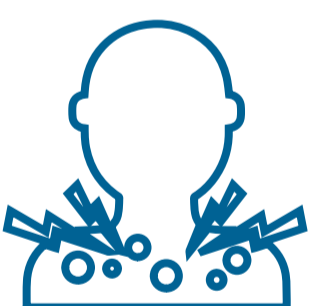
### Chống chỉ định tiêm vắc xin



● Có tiền sử phản ứng nặng phản vệ độ 2 trở lên với bất kỳ dị nguyên nào;



● Có tiền sử phản ứng nặng hoặc phản vệ độ 2 trở lên sau mũi 1 sẽ không tiêm mũi 2 của vắc xin này.



● Quá mẫn với hoạt chất hoặc với bất kỳ tá dược nào có trong thành phần của vắc xin.

#### Lưu ý:

- Quyết định 3398/QĐ-BYT ngày 12/7/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn: “trường hợp số lượng vắc xin còn hạn chế thì ưu tiên sử dụng (vắc xin Pfizer-BioNTech) để tiêm cho đối tượng đã tiêm mũi thứ nhất vắc xin AstraZeneca từ 8-12 tuần”.

**Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với bản thân,  
là trách nhiệm đối với cộng đồng!**



Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**  
Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>



# THÔNG TIN CẦN BIẾT VẮC XIN COVID-19 ASTRAZENECA

## TIÊM CHỦNG VẮC XIN ASTRAZENECA TẠI VIỆT NAM

### Các nhóm tạm hoãn tiêm vắc xin

- Đã mắc COVID-19 trong vòng 6 tháng hoặc trong vòng 90 ngày trước có điều trị immunoglobulin hoặc điều trị huyết tương của người bệnh COVID-19.
- Tiền sử tiêm vắc xin khác trong vòng 14 ngày trước.
- Những người bị suy giảm miễn dịch, ung thư giai đoạn cuối, cắt lách, xơ gan mất bù. Trong vòng 14 ngày trước có điều trị corticoid liều cao (tương đương prednisolon  $\geq 2$  mg/kg/ngày trong  $\geq 7$  ngày), hoặc điều trị hóa trị, xạ trị.
- Đang mắc các bệnh cấp tính.
- Các bệnh mạn tính tiến triển.
- Phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ.

### Các nhóm cần thận trọng tiêm vắc xin

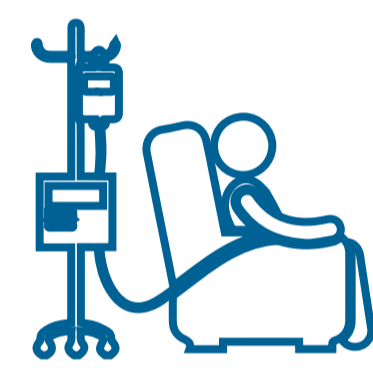
phải khám sàng lọc kỹ và tiêm chủng trong bệnh viện hoặc cơ sở y tế có đủ năng lực hồi sức cấp cứu ban đầu



Người có tiền sử dị ứng với các dị nguyên khác.



Người  $\geq 65$  tuổi.



Người có tiền sử rối loạn đông máu/cầm máu hoặc đang dùng thuốc chống đông.



Người có bệnh mạn tính có phát hiện thấy bất thường dấu hiệu sống:

Mạch:  $< 60$  lần/phút hoặc  $> 100$  lần/phút

Huyết áp: Huyết áp tối thiểu  $< 60$  mmHg hoặc  $> 90$  mmHg

Huyết áp tối đa  $< 90$  mmHg hoặc  $> 140$  mmHg

Nhịp thở:  $> 25$  lần/phút và/hoặc SpO2  $< 94\%$  (nếu có)



Người có bệnh nền, mạn tính được điều trị ổn định.



Người mất tri giác, mất năng lực hành vi.

#### Lưu ý:

- Quyết định 3398/QĐ-BYT ngày 12/7/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn: “trường hợp số lượng vắc xin còn hạn chế thì ưu tiên sử dụng (vắc xin Pfizer-BioNTech) để tiêm cho đối tượng đã tiêm mũi thứ nhất vắc xin AstraZeneca từ 8-12 tuần”.

**Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với bản thân,  
là trách nhiệm đối với cộng đồng!**



Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**  
Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>



# THÔNG TIN CẦN BIẾT VẮC XIN COVID-19 ASTRAZENECA

## KHUYẾN CÁO CỦA NHÀ SẢN XUẤT



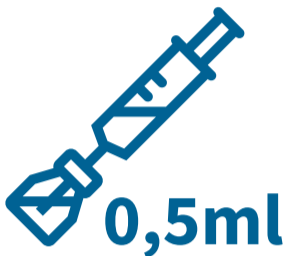
### Lịch tiêm chủng



Chỉ định tiêm vắc xin cho người từ 18 tuổi trở lên.



Lịch tiêm gồm 2 mũi, khoảng cách giữa 2 mũi từ 8 đến 12 tuần.



Mỗi liều tiêm 0,5ml, tiêm bắp.



### Hiệu lực của vắc xin



Hiệu lực bảo vệ trước tác nhân gây bệnh COVID-19 từ 62% đến 90% (theo kết quả nghiên cứu lâm sàng).

### Tiêm chủng đồng thời cùng các vắc xin khác



Chưa có đầy đủ dữ liệu về khả năng sử dụng thay thế cho nhau của vắc xin COVID-19 AstraZeneca với vắc xin phòng COVID-19 khác.

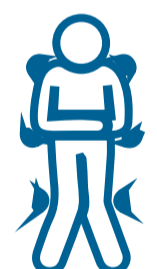


Nên tiêm vắc xin phòng COVID-19 tối thiểu cách 14 ngày với tiêm chủng các vắc xin phòng bệnh khác.



Khuyến cáo tiêm đủ 2 liều của cùng một loại vắc xin phòng COVID-19.

### Phản ứng sau tiêm chủng



**Phản ứng rất phổ biến ( $\geq 10\%$ ):** đau đầu, buồn nôn, đau cơ, đau khớp, nhạy cảm đau, đau, nóng tại vị trí tiêm, mệt mỏi, bồn chồn, ớn lạnh, sốt nhẹ.



**Phản ứng phổ biến (từ 1% đến dưới 10%):** sốt  $\geq 38^{\circ}\text{C}$ , sưng và đỏ tại vị trí tiêm.



**Phản ứng ít gặp:** chóng mặt, đau bụng, sưng hạch, vã mồ hôi, ngứa, phát ban.



**Phản ứng nặng sau tiêm vắc xin là rất hiếm gặp.**



**Tai biến nặng sau tiêm:** giảm tiểu cầu, huyết khối miễn dịch sau tiêm vắc xin rất hiếm gặp.

**Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với bản thân,  
là trách nhiệm đối với cộng đồng!**



Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**  
Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>



# THÔNG TIN CẦN BIẾT VẮC XIN COVID-19 ASTRAZENECA

## KHUYẾN CÁO CỦA NHÀ SẢN XUẤT

### Chỉ định tiêm vắc xin đối với một số nhóm đối tượng đặc biệt



**Người từ 65 tuổi trở lên:** là nhóm đối tượng có nguy cơ mắc COVID-19 nặng và tử vong nên cần được tiêm chủng.



**Người mắc bệnh nền, bệnh mạn tính:** là đối tượng có nguy cơ nhiễm và mắc COVID-19 nặng; tuy nhiên, tiêm vắc xin khi bệnh đã ổn định.



**Phụ nữ mang thai:** khuyến cáo tiêm chủng nếu lợi ích của việc tiêm vắc xin vượt trội hơn các rủi ro tiềm ẩn của vắc xin, chẳng hạn như phụ nữ mang thai là nhân viên y tế có nguy cơ phơi nhiễm cao hoặc có các bệnh đi kèm nằm trong nhóm nguy cơ cao bị mắc COVID-19 nặng. Không khuyến cáo phải thử thai trước khi tiêm chủng.



**Phụ nữ cho con bú:** tiêm vắc xin nếu thuộc nhóm đối tượng nguy cơ như nhân viên y tế. Không cần tạm ngừng cho con bú sau khi tiêm vắc xin.



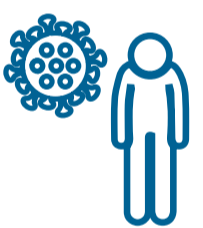
**Người có HIV:** có thể tiêm vắc xin nếu thuộc nhóm nguy cơ phơi nhiễm hoặc nguy cơ mắc bệnh nặng, cân nhắc đánh giá giữa lợi ích và nguy cơ đối với từng cá nhân. Không cần thiết phải xét nghiệm HIV trước khi tiêm vắc xin.



**Người bị suy giảm miễn dịch:** có thể tiêm vắc xin nếu thuộc nhóm nguy cơ. Cung cấp cho nhân viên y tế thông tin về tình trạng bệnh, điều trị để được tư vấn về lợi ích và rủi ro tiêm vắc xin cũng như theo dõi, đánh giá sau tiêm.



**Người bị nhiễm SARS-CoV-2 trước đó:** có triệu chứng hay không có triệu chứng đều có thể tiêm vắc xin sau 6 tháng khỏi bệnh.



**Người mắc COVID-19 cấp tính:** không tiêm chủng cho những người đang mắc bệnh COVID-19 được xét nghiệm chẩn đoán dương tính bằng phương pháp Rt-PCR. Những người này có thể được chỉ định tiêm sau 6 tháng khỏi bệnh.



**Người có tiền sử sử dụng kháng thể kháng COVID-19 điều trị trước đó:** khuyến cáo tiêm ít nhất sau 90 ngày điều trị kháng thể kháng COVID-19.

### Chống chỉ định tiêm vắc xin



Có tiền sử phản ứng nặng sau lần tiêm chủng vắc xin COVID-19 trước đó sẽ không tiêm liều thứ 2.



Quá mẫn với hoạt chất hoặc với bất kỳ tá dược nào có trong thành phần của vắc xin sau đây: L-Histidine; L-Histidine hydrochloride monohydrate; Magie clorua hexahydrat; Polysorbate 80; Etanol; Sucrose; Natri clorua; Dinatri edetat dihydrat.

**Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với bản thân,  
là trách nhiệm đối với cộng đồng!**



Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**  
Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>



# THÔNG TIN CẦN BIẾT VẮC XIN COVID-19 ASTRAZENECA

## KHUYẾN CÁO CỦA NHÀ SẢN XUẤT

- ❁ Là vắc xin phòng bệnh COVID-19 do vi rút SARS-CoV-2 gây nên.
- ❁ Vắc xin gồm vector Adenovirus tinh tinh tái tổ hợp và mất khả năng sao chép, gắn gen tổng hợp protein gai bề mặt của vi rút SARS-CoV2 có tên gọi là Spike (S protein).
- ❁ Vắc xin COVID-19 AstraZeneca của hãng AstraZeneca được nghiên cứu và phát triển bởi Đại học Oxford.
- ❁ Tên vắc xin: COVID-19 Vaccine AstraZeneca.



## PHÊ DUYỆT VẮC XIN

- ❁ Tổ chức Y tế thế giới thông qua chấp thuận sử dụng vắc xin trong trường hợp khẩn cấp vào ngày 15/2/2021.  
Vắc xin này đã được nhiều quốc gia chấp thuận lưu hành và sử dụng.
- ❁ Tại Việt Nam: vắc xin COVID-19 AstraZeneca đã được Bộ Y tế phê duyệt có điều kiện vắc xin cho nhu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại Quyết định 983/QĐ-BYT ngày 01/2/2021.

**Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với bản thân,  
là trách nhiệm đối với cộng đồng!**



Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**  
Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>

